

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: MỘT SỐ PHƯƠNG TIỆN VÀ LUẬT LỆ GIAO THÔNG LỚP 4 – 5 TUỔI A1

Thực hiện thực hiện: 2 tuần: Từ ngày 23/ 03/2026 - 06/04/2026

I. Yêu cầu, chuẩn bị

1. Yêu cầu

a. Kiến thức

+ **MT20:** Trẻ biết nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ: Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu. Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết:

- Trẻ biết nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và biết gọi người giúp đỡ như cháy, ngã chảy máu...

+ **MT21:** Trẻ biết quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướt?...:

- Trẻ nhận ra sự thay đổi của thời tiết, cây cối...hiện tượng xung quanh

+ **MT24:** Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, **băng hình, quan sát, nhận xét** và trò chuyện **về đối tượng**. Biết sử dụng một số thiết bị công nghệ số đơn giản, an toàn phù hợp dưới sự hỗ trợ của cô giáo:

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, công dụng của một số PTGT khi xem tranh ảnh, video...

+ **MT25:** Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu:

- Trẻ biết phân loại một số các loại PTGT theo đặc điểm, công dụng

+ **MT28:** Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát:

- Trẻ biết nhận xét đặc điểm, công dụng, nơi hoạt động, sự giống và khác nhau của một số PTGT, biển báo giao thông đơn giản...

+ **MT29:** Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...:

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, công dụng khi chơi trò chơi, hoạt động âm nhạc, hoạt động tạo hình về một số PTGT, biển báo... đơn giản

+ **MT34:** Trẻ biết nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày:

- Trẻ biết ý nghĩa của các con số như của biển số xe, số nhà, số điện thoại...

+ **MT35:** Trẻ biết nhận ra quy tắc sắp xếp của ít nhất ba đối tượng và sao chép lại:

- Trẻ biết so sánh chiều cao của 2 đối tượng và sắp xếp chiều cao 3 đối tượng.

+ **MT48:** *Trẻ nhận biết và gọi tên đúng các sự vật, hiện tượng, nghề nghiệp... ở nơi tham quan. Biết so sánh sự giống và khác nhau giữa cảnh vật/đồ vật ở nơi tham quan với những gì trẻ đã biết. Hình thành kỹ năng đặt câu hỏi, đưa ra ý kiến đơn giản về những gì quan sát được:*

- Trẻ biết tên gọi, vị trí, đặc điểm của cánh đồng lúa, phòng bác bảo vệ, bếp ăn...

+ **MT59:** Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao. *Trả lời được câu hỏi về nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao đã học phù hợp với lứa tuổi...:*

- Trẻ biết tên bài thơ, hiểu nội dung bài thơ: “Đèn đỏ, đèn xanh”

- Trẻ trả lời được một số câu hỏi về nội dung của bài thơ: “Đèn đỏ, đèn xanh”...

+ **MT66:** Trẻ biết nhận ra ký hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm,...

- Trẻ nhận ra một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống như: Nhà vệ sinh. Lối ra, lối thoát hiểm...

+ **MT67:** Trẻ biết sử dụng ký hiệu để “viết”: tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng,...

- Trẻ biết nhận dạng một số chữ cái, chữ số trên biển số xe, vé xe...

+ **MT70:** Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.

- Trẻ biết tự chọn đồ chơi theo ý thích của mình khi tham gia hoạt động

+ **MT83:** *Trẻ biết được một số hành động đơn giản để an toàn cho bản thân, một số hành vi không an toàn của người khác đối với bản thân, biết gọi người giúp đỡ khi cần thiết:*

- Trẻ biết được một số hành động đơn giản để bảo vệ an toàn cho bản thân, biết gọi người giúp đỡ khi có cháy...

b. Kỹ năng

+ **MT1:** Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh:

- Trẻ biết thực hiện các động tác thể dục đều, đẹp, nhịp nhàng theo tuần

+ **MT3:** Trẻ biết kiểm soát được vận động. Chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật /chuẩn (4 - 5 vật chuẩn đặt đích đặc):

- Trẻ biết chạy thay đổi hướng theo tín hiệu/ khi gặp vật chuẩn

+ **MT4:** Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: **Ném xa bằng 2 tay- Đi khuyu gối:**

- Trẻ biết cầm bóng đưa cao lên đầu, dùng sức của chân và tay ném bóng về phía trước sau đó giữ thẳng bằng cơ thể đi khuyu gối khi thực hiện vận động: Ném xa bằng 2 tay- Đi khuyu gối

+ **MT6:** **Trẻ biết tập luyện các vận động: bò, trườn giúp trẻ rèn luyện sự phát triển khéo léo các vận động của cơ thể và khả năng vận động dẻo dai khi thực hiện vận động: Bò chui qua ống dài 1.2 x 0.6m:**

- Trẻ biết hợp tay chân khéo léo để bò chui qua ống

+ **MT23:** Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/đường/ muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh:

- Trẻ biết sử dụng một số công cụ đơn giản để quan sát, dự đoán sự thay đổi của hạt bí ngô khi gieo.

+ **MT36:** Trẻ biết sử dụng dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh:

- Trẻ biết sử dụng dụng cụ để đo độ dài, dung tích 2 đối tượng

+ **MT61:** Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện. **Trả lời được 1 số câu hỏi về nội dung câu chuyện khi được hỏi :**

- Trẻ hiểu được nội dung câu chuyện bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong câu chuyện: Kiến con đi ô tô

+ **MT91: Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc:** Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ... Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa):

- Trẻ có kỹ năng vận động minh họa bài hát: “Em đi chơi thuyền”, hát đúng giai điệu bài hát

- Trẻ có một số kỹ năng vận động theo nhạc, vỗ tay theo tiết tấu chậm một số bài hát

- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện đúng sắc thái, tình cảm các bài hát trong chủ đề

+ **MT93: Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình:** Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. Làm lốm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết:

- Trẻ có kỹ năng làm lốm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong để nặn một số con vật sống trong rừng...

+ **MT96: Trẻ thể hiện cảm xúc, ý tưởng của bản thân:** Lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc; Lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát. **Trẻ biết đọc thơ, kể chuyện, thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật:**

- Trẻ có một số kỹ năng vận động theo nhạc, biết lựa chọn dụng cụ phù hợp với tiết tấu của bài hát trong chủ đề, lựa chọn động tác minh họa phù hợp với bài thơ trong chủ đề

+ **MT97:** Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. **Trẻ có thể nói lên ý tưởng, thiết kế, thể hiện kiến thức đã biết về đối tượng, có kỹ năng sử dụng dụng cụ, một số thiết bị công nghệ phù hợp, lựa chọn và phối hợp các nguyên vật liệu, để tạo ra sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối:**

- Trẻ biết nói lên được ý tưởng tạo hình của mình (màu sắc, đường nét, hình dáng...).

+ **MT98:** Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình:

- Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình, của bạn.

+ Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định, kỹ năng phát âm mạch lạc, kỹ năng chơi và vận động

+ Rèn và phát triển khả năng quan sát, khám phá, đặt câu hỏi cho trẻ **(S)**.

+ Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi, trình bày ý kiến mạch lạc, rõ ràng cho trẻ **(A)**.

+ Trẻ được phát triển kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp trò chuyện trong quá trình khám phá.

c. Thái độ

+ **MT74:** Trẻ biết an ủi và chia vui với người thân, bạn bè *và những người xung quanh như: cô vũ bạn trong các trò chơi, chúc mừng sinh nhật, gói quà, làm bưu thiếp chúc mừng... và mạnh dạn nói lên lời chúc phù hợp với hoàn cảnh:*

- Trẻ biết thể hiện tình cảm, gửi lời chúc mừng sinh nhật bạn

+ **MT89:** Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện:

- Trẻ thích thú, lắng nghe các bài hát

+ Trẻ hào hứng tích cực tham gia hoạt động

+ Giáo dục trẻ ngoan; biết cố gắng để nhận được cơ hàng ngày và phiếu bé ngoan vào cuối tuần.

+ Trẻ tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích, có ý thức cất đồ chơi sau khi chơi xong

+ Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Trang trí lớp theo chủ đề: Một số phương tiện và luật lệ giao thông, sinh động theo hướng mở

- Các góc chơi bố trí hợp lí, phù hợp diện tích lớp, đảm bảo vị trí đủ ánh sáng, có đủ đồ dùng, đồ chơi phù hợp với hoạt động.

- An toàn cho trẻ: Đảm bảo an toàn cho trẻ về mọi mặt.

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Tranh ảnh và tranh lô tô về chủ đề: Một số phương tiện và luật lệ giao thông

- Bàn ghế, tranh minh họa nội dung bài thơ, câu truyện trong chủ đề

- Lựa chọn 1 số bài thơ, bài hát, câu chuyện về chủ đề

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Đất nặn, bảng con, sách tạo hình, sách tình cảm KNXH và sách toán.
- Các loại sách báo về chủ đề.
- Đồ dùng, đồ chơi các góc.
- Tranh thơ, tranh truyện....
- Các bài hát, bài thơ theo chủ đề.

II. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Lưu ý
Chủ đề	Một số luật lệ giao thông (Thực hiện từ ngày 23/03 - 27/03/2026)	Một số phương tiện giao thông đường bộ (Thực hiện từ ngày 30/03 đến ngày 03/04/2026)	Một số phương tiện giao thông đường thủy (Thực hiện từ ngày 06/03 - 03/04/2026)	
Đón trẻ	<p>+ Cô đón trẻ: Quan tâm đến sức khỏe của trẻ; quan sát, nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp tình huống, thể hiện hành vi thói quen văn minh lịch sự khi giao tiếp với người khác.</p> <p>+ MT20: Trẻ biết nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ: Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu. Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết:</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về địa chỉ nơi ở, số điện thoại địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân và khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ.</p> <p>+ Trò chuyện với trẻ về một số biển báo, luật lệ giao thông</p> <p>+ Trò chuyện với trẻ về tên gọi, đặc điểm, cấu tạo một số phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy</p>			

1. Mục đích – yêu cầu

* **Kiến thức:** - Trẻ biết mỗi nhịp động tác tương ứng với mỗi nhịp của câu hát hay bản nhạc...

* **Kỹ năng :** + **MT1:** Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.

- Trẻ xếp hàng nhanh, đẹp, tập đều đúng động tác theo nhịp bài hát

- Trẻ tập các động tác khởi động theo bài: “Thật đáng yêu”

* **Thái độ:** Trẻ có ý thức tập luyện tốt

2. Chuẩn bị

- Đĩa CD bài hát tháng 03

- Sân tập, nơ hoa đeo tay, trang phục gọn gàng

3. Hướng dẫn thực hiện

a. Khởi động: Xoay cổ tay, vai, lườn, chân theo nhạc

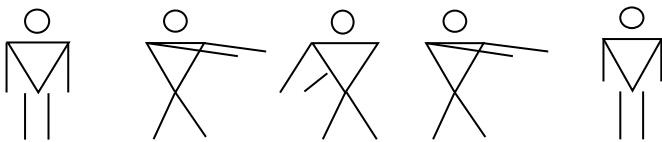
b. Trọng động

- Động tác hô hấp: Hít vào thở sâu và thở ra từ từ

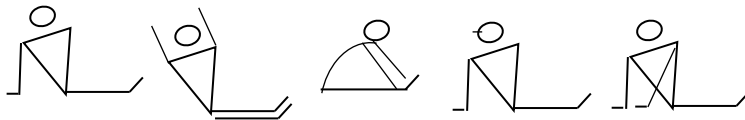


(Tuần 1)

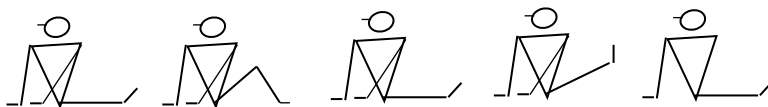
- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa hai tay ra trước về sau



- Động tác cơ, lưng, bụng: Ngồi, cúi về phía trước, ngửa ra sau

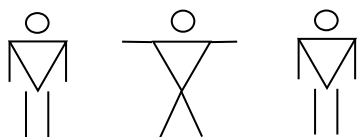


- Động tác phát triển cơ chân: Ngồi nâng hai chân duỗi thẳng



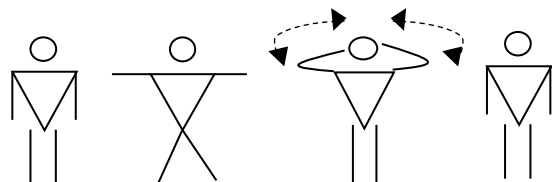
TD
sáng

- Động tác bật: Bật tại chỗ

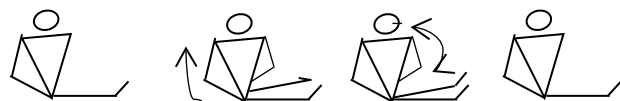


(Tuần 2)

- Động tác cơ tay và bả vai: Đánh xoay tròn hai vai



- Động tác cơ, lưng, bụng: Ngồi quay người sang bên



- Động tác phát triển cơ chân: Bật lên phải trước, ra sau, sang bên

Đứng thẳng, 2 tay chống hông.

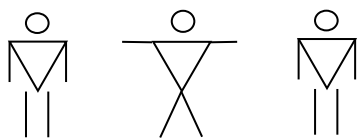
+ Nhảy lên phía trước

+ Nhảy lùi phía sau.

+ Nhảy sang bên phải

+ Nhảy sang bên trái

- Động tác bật: Bật tại chỗ



(Tuần 3)

- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa tay lên cao, ra phải trước, dang ngang



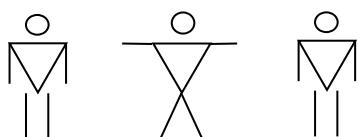
- Động tác cơ, lưng, bụng: Nghiêng người sang hai bên



- Động tác phát triển cơ chân: Đứng, một chân đưa lên trước, khuyu gối



- Động tác bật: Bật tại chỗ



***Hồi tĩnh:** Thả lỏng các khớp, chân tay, cho trẻ đi nhẹ nhàng lên lớp

Hoạt động học	Thứ 2	<p>*PTVD:</p> <ul style="list-style-type: none"> - VĐCB: Chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu/ vật chuẩn (4 - 5 vật chuẩn đặt đích dắc). - TCVD: Ai chạy giỏi 	<p>*PTVD:</p> <ul style="list-style-type: none"> - VĐCB: Ném xa bằng 2 tay - Đi khuyu gối - TCVD: Ai khéo léo 	<p>*PTVD:</p> <ul style="list-style-type: none"> - VĐCB: Bò chui qua ống dài 1.2 x 0.6m. - TCVD: Ai bò hioir 	
	Thứ 3	<p>*PTTC-KNXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mừng sinh nhật bé... 	<p>*PTTC-KNXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vùng riêng tư của bé 	<p>*PTTC-KNXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bé làm gì khi có cháy 	
	Thứ 4	<p>*PTTM:</p> <p style="text-align: center;">Âm nhạc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận động minh họa: “Em đi chơi 	<p>*PTTM:</p> <p style="text-align: center;">Tạo hình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm bè nổi được trên mặt nước 	<p>*PTTM:</p> <p style="text-align: center;">Âm nhạc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề: “Một số phương 	

		thuyền” – Trần Kiệt Tường (TT) - NH: Thuyền về bên (Dân ca Nam Bộ) - TC: Tai ai tinh	<i>(Ứng dụng mô hình giáo dục STEAM-Quy trình EDP</i>	tiện va fluataj lệ giao thông”	
	Thứ 5	*LQVTPVH: - Truyện: Kiến con đi ô tô– Suu tâm	*LQVTPVH: - Thơ: Đèn đỏ đèn xanh – Định Hải	*LQVTPVH: - Truyện: Qua đường – Suu tâm	
	Thứ 6	*TOÁN: - So sánh chiều cao của 2 đối tượng. Sắp xếp thứ tự chiều cao 3 đối tượng	*KPxH: - Tìm hiểu một số phương tiện giao thông <i>(Ứng dụng mô hình giáo dục STEM-Quy trình 5E)</i>	*TOÁN: - Đo độ dài đối tượng bằng 1 đơn vị đo	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	- QSCMĐ: QS biển báo Đường dành cho người đi bộ; Biển cấm người đi bộ -TCVĐ: Mèo đuổi chuột - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu	- QSCMĐ: Quan sát xe đạp, xe máy -TCVĐ: Kéo co - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	- QSCMĐ Quan sát thuyền buồm, cano - TCVĐ: Kéo co - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	

		thiên nhiên để tạo ra đồ chơi			
Thứ 3	- QSCMĐ: Đạo chơi tham quan bếp ăn - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	- QSCMĐ: QS xe máy điện, xe đạp điện -TCVD: Mèo đuổi chuột - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	- QCMĐ Quan sát tàu thủy, tàu ngầm - TCVD: Bịt mắt bắt dê - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi		
Thứ 4	- QSCMĐ: Thí nghiệm gieo hạt bí ngô -TCVD: Mèo đuổi chuột - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	- QSCMĐ Quan sát sự nảy mầm của hạt bí ngô - TCDG: Rồng rắn lên mây - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi	- QSCMĐ: QS Quan sát sự phát triển của cây bí ngô - TCDG: Bịt mắt bắt dê - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi		
Thứ 5	- QSCMĐ: Quan sát biển báo cấm: Biển cấm ô	- QSCMĐ: QS xe ô tô con, ô tô tải	- QSCMĐ:		

		<p>tô, biển báo cấm xe đạp, biển báo cấm xe máy</p> <p>- TCVD: Kéo co</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi</p>	<p>-TCVD: Mèo đuổi chuột</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi</p>	<p>Dạo chơi tham quan phòng bác bảo vệ</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi</p>	
	Thứ 6	<p>- QSCMĐ: Quan sát sự nảy mầm của hạt bí ngô</p> <p>-TCDG: Bịt mắt bắt dê</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi</p>	<p>- QSCMĐ: Xe xích lô</p> <p>- TCDG: Bịt mắt bắt dê</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi</p>	<p>- QSCMĐ: QS Thuyền nan, thuyền thúng</p> <p>- TCDG: Thả đĩa ba ba</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi</p>	
Hoạt động (Thay thế HĐ góc)	Thứ 5			Tham quan cánh đồng lúa	

Hoạt động góc	<p>1. Góc xây dựng</p> <p>(T1) Xây dựng mô hình ngã tư đường phố (T2) Xây dựng mô hình bến xe (T3) Xây dựng mô hình bến cảng</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu</p> <p>+ MT25: Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết phân loại các loại xe theo đặc điểm công dụng khi xây dựng mô hình bến xe, bến cảng. + Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu khác nhau một cách phong phú để xây dựng hoàn thiện mô hình: ngã tư đường phố, bến xe, bến cảng + Trẻ biết cùng nhau phân chia công việc đặt tên theo công việc: Ai là chú lái xe vận chuyển vật liệu, ai là kiến trúc sư, ai là thợ xây. + Trẻ biết bố cục cho công trình hài hòa <p>+ Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi. + Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định</p> <p>b. Chuẩn bị:</p> <p>Vật liệu xây dựng: Gạch, các loại cây, hoa, cỏ, rau, một số biển báo giao thông</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các khối lắp ghép <p>c. Cách chơi: Cho trẻ nhận vai chơi: 2 chú lái xe chở vật liệu xây dựng 1 bạn làm kiến trúc sư, các bạn khác là chú công nhân xây dựng công trình</p> <p>2. Góc phân vai</p> <p>(T1) Chơi đóng vai cảnh sát giao thông (T2) Chơi đóng vai bác bảo vệ trông xe (T3) Chơi bán hàng một số phương tiện giao thông</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu: + MT70: Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tự chọn đồ chơi theo ý thích, vai chơi của mình khi tham gia hoạt động góc. + Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của một số loại phương tiện giao thông + Trẻ thể hiện được đúng vai chơi của mình
------------------------------	--

+ Trẻ biết cùng nhau phân chia vai chơi: Ai làm cảnh sát giao thông, ai làm người bán hàng, ai làm bác bảo vệ, ai làm người mua hàng

+ Trẻ biết sắp xếp đồ dùng đồ chơi hợp lý

+ Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi.

+ Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định

b. Chuẩn bị:

- Đồ dùng đồ chơi: Quần áo cảnh sát giao thông, xe máy, xe đạp, ô tô...

c. Cách chơi: Cho trẻ nhận vai chơi: 1 bác bán hàng, 2 bác bảo vệ, 1 chú cảnh sát, 1 vài bạn làm người mua hàng, người tham gia giao thông

3. Góc sách truyện

(T1) Xem tranh ảnh về một số biển báo giao thông

(T2) Xem tranh ảnh về một số phương tiện giao thông đường bộ

(T3) Làm sách về một số phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy

a. Mục đích, yêu cầu:

+ **MT28:** Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát:

- Trẻ biết phân loại các phương tiện giao thông theo đặc điểm, công dụng khi làm sách

+ Trẻ biết được một số biển báo giao thông đơn giản, phương tiện giao thông đường bộ

+ Trẻ biết cách làm sách về một số phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy

+ Trẻ thể hiện được đúng vai chơi của mình

+ Trẻ nhận vai chơi và phân chia vai chơi: Ai sẽ xem tranh ảnh về một số biển báo giao thông, ai xem tranh ảnh về một số phương tiện giao thông đường bộ, ai làm sách ...

+ Trẻ biết sắp xếp đồ dùng đồ chơi hợp lý

+ Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi.

+ Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định

b. Chuẩn bị:

- Đồ dùng đồ chơi: Ảnh một số biển báo giao thông, ảnh một số phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy...

c. Cách chơi:

- Trẻ chia tranh ảnh sách truyện để xem và trao đổi: 1 vài bạn xem ảnh, một số bạn khác làm sách

4. Góc tạo hình

(T1) Vẽ, nặn, xé dán một số biển báo giao thông đơn giản

(T2) Vẽ, nặn, xé dán một số phương tiện giao thông đường bộ

(T3) Vẽ, nặn, xé dán một số phương tiện giao thông đường thủy

a. Mục đích, yêu cầu:

+ **MT93:** Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình: Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. Làm lốm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết:

- Trẻ có kỹ năng phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang để vẽ, tô màu biển báo giao thông, một số phương tiện giao thông đường bộ đường thủy

- Trẻ có kỹ năng cắt, xé, dán đường thẳng, cong tròn... để xé, dán một số biển báo giao thông, phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy

- Trẻ có kỹ năng làm lốm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong để nặn một số biển báo giao thông, một số phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy

+ Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi.

+ Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định

b. Chuẩn bị:

- Đồ dùng đồ chơi: Giấy vẽ, bút sáp màu, màu nước, đất nặn, bông, ống hút...

c. Cách chơi:

- Trẻ phân chia nhiệm vụ: 1 vài bạn vẽ, tô màu một số biển báo giao thông, số bạn khác nặn một số phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy, vài bạn xé, dán biển báo giao thông....

5. Góc âm nhạc: (T1-T3) Hát múa, vận động theo nhạc, vận động minh họa một số bài hát trong chủ đề.

a. Mục đích, yêu cầu

+ **MT89:** Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện. Nghe hát, nghe nhạc, nghe giai điệu bài hát, nghe 1 số bài thơ, ca dao tục ngữ, câu chuyện có nội dung trong chủ đề:

- Trẻ thích nghe, nhún nhảy và lắc lư theo giai điệu của một số bài hát trong chủ đề...

+ **MT91: *Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc:*** Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ... Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa):

- Trẻ hát đúng giai điệu, thuộc lời ca bài hát trong chủ đề

- Trẻ biết vỗ tay theo nhịp, theo tiết tấu một số bài hát trong chủ đề...

b. Chuẩn bị:

Đồ dùng, dụng cụ: Trông, xác xô, phách trẻ, song loan..., trang phục, mũ ...

c. Cách chơi:

Trẻ đứng hát theo nhóm, cá nhân

6. Góc thiên nhiên

(T1) Chăm sóc cây

(T2) Chơi với cát nước

(T3) Câu cá

a. Mục đích, yêu cầu

+ Trẻ biết bảo vệ cây, không ngắt hoa, bẻ cành, biết cách tưới cây, tỉa lá cây héo...

+ Trẻ biết chơi với đồ chơi cát nước

+ Trẻ biết cho mỗi câu vào cần câu để câu cá

+ Trẻ biết vật nặng thì chìm còn vật nhẹ thì nổi

b. Chuẩn bị:

	Đồ dùng, dụng cụ: Bình tưới cây, bao tay, cuốc, xẻng, bể cát nước, cần câu cá, sỏi, lá cây... c. Cách chơi: - Trẻ phân chia công việc cho nhau: 1 bạn tía lá cây, 1 bạn xới đất, 1 bạn tưới cây, 1 bạn chuẩn bị cần câu cá, 1 bạn chuẩn bị mồi câu cá			
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	- Trẻ biết được các bữa ăn trong ngày và lợi ích của việc ăn uống đủ chất - Trẻ biết một loại thức ăn khác nhau và ích lợi của thức ăn tới sức khỏe + Biết được tên một số món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản như: Rau có thể luộc, nấu canh, thịt có thể luộc, rán kho, gạo nấu cơm, cháo... + Trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định + Trẻ rửa tay, rửa mặt trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh + Cùng cô chuẩn bị đồ dùng trước khi ăn, ngủ + Trẻ dọn dẹp, vệ sinh lớp cùng cô sau khi ăn và khi ngủ dậy			
Hoạt động chiều	Thứ 2	Hướng dẫn trò chơi mới: “Nghe âm thanh đoán PTGT”	Ôn luyện, thực hành so sánh chiều cao của 2 đối tượng .Sắp xếp thứ tự chiều cao của 3 đối tượng	Ôn luyện, thực hành Đo độ dài đối tượng bằng 1 đơn vị đo
	Thứ 3	Nghe và giải câu đố trong chủ đề	Xem tranh ảnh, video... để nhận biết một số tình huống nguy hiểm	Nghe, đọc, ôn một số bài thơ có nội dung trong chủ đề
	Thứ 4	Ôn: Chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu	Chơi trò chơi “Nghe âm thanh đoán PTGT”	Nghe và giải câu đố trong chủ đề
	Thứ 5	Quan sát, Trò chuyện với trẻ về một số ký hiệu thông thường:	Chơi theo ý thích đối với đồ chơi trong lớp	Chơi trò chơi: “Tìm đường cho các PTGT”

		Nhà vệ sinh, cấm lửa; những nơi nguy hiểm, biển cấm giao thông			
	Thứ 6	Liên hoan văn nghệ nêu gương bé ngoan cuối tuần			

Phó hiệu trưởng

Người xây dựng

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Oanh

Nguyễn Thị Phương Hoa

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ
MỘT SỐ PHƯƠNG TIỆN VÀ LUẬT LỆ GIAO THÔNG
LỚP: 4- 5 TUỔI A2

Thực hiện 3 tuần: (từ ngày 23/03 đến ngày 06/04/ 2026)

YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu

***Kiến thức:**

- + **MT20:** Trẻ biết nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ:
 - Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu.
 - Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.
 - Trẻ biết gọi người lớn khi có cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu. gọi người giúp đỡ khi bị lạc và nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.
- + **MT21:** Trẻ biết quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướn ?...
 - Trẻ biết được đặc điểm của các sự vật, hiện tượng như: thời tiết ngoài trời, và sự thay đổi của các hiện tượng tự nhiên, cảnh vật xung quanh...
- + **MT23:** Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/đường/ muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.
 - Trẻ biết sử dụng công cụ để cùng cô làm thí nghiệm và nêu lên nhận xét, dự đoán của mình theo cách của trẻ...
- + **MT24:** Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, **băng hình, quan sát, nhận xét** và trò chuyện **về đối tượng**. Biết sử dụng một số thiết bị công nghệ số đơn giản, an toàn phù hợp dưới sự hỗ trợ của cô giáo:
 - Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau, biết sử dụng một số thiết bị công nghệ số đơn giản, an toàn phù hợp về đối tượng

+**MT25:** Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.

- Trẻ biết phân loại một số phương tiện giao thông như; PTGT đường bộ; PTGT đường thủy, đường hàng không theo đặc điểm công dụng, nơi hoạt động

+**MT28:** Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát:

- Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, công dụng, nơi hoạt động, âm thanh.. của một số một số PTGT; đèn báo, đèn báo ...

+**MT29:** Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...

- Trẻ biết về một số kiến thức thông qua các hoạt động chơi âm nhạc, tạo hình...

+ **MT34:** Trẻ biết nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.

- Trẻ biết nhận biết các con số trong cuộc sống hàng ngày (Biển số xe, số nhà, số điện thoại...)

+ **MT35:** Trẻ biết nhận ra quy tắc sắp xếp của ít nhất ba đối tượng và sao chép lại

- Trẻ biết So sánh chiều cao của 2 đối tượng. Sắp xếp thứ tự chiều cao 3 đối tượng

+ **MT36:** Trẻ biết sử dụng dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.

- Trẻ biết đo độ dài của đối tượng bằng 1 đơn vị đo

+ **MT48:** *Trẻ nhận biết và gọi tên đúng các sự vật, hiện tượng, nghề nghiệp... ở nơi tham quan. Biết so sánh sự giống và khác nhau giữa cảnh vật/đồ vật ở nơi tham quan với những gì trẻ đã biết. Hình thành kỹ năng đặt câu hỏi, đưa ra ý kiến đơn giản về những gì quan sát được.*

- Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm ... của cánh đồng lúa và các khu vực trong trường

+ **MT59:** Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao. *Trả lời được câu hỏi về nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao đã học phù hợp với lứa tuổi...*

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả biết được và hiểu nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao đã học phù hợp với lứa tuổi

+**MT66:** Trẻ biết nhận ra ký hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm,..

- Trẻ biết nhận ra ký hiệu thông thường trong cuộc sống nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm,..
- +**MT70:** Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.
- Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích trong các hoạt động hàng ngày
- +**MT83:** *Trẻ biết được một số hành động đơn giản để an toàn cho bản thân, một số hành vi không an toàn của người khác đối với bản thân, biết gọi người giúp đỡ khi cần thiết.*
- Trẻ biết một số hành động đơn giản để an toàn cho bản thân; một số hành vi không an toàn của người khác đối với bản thân...
- + Trẻ biết cách sử dụng và biết trao đổi với bạn về các đồ chơi trong lớp
- + Trẻ biết rửa tay, rửa mặt đúng trình tự các bước
- + Trẻ biết nhận nhiệm vụ của góc chơi, vai chơi, biết thỏa thuận chơi, phân vai chơi...
- + Trẻ nhận biết một số luật lệ giao thông, một số phương tiện giao thông đường bộ, một số phương tiện giao thông đường thủy
- + Trẻ thuộc lời, hát đúng lời bài hát có nội dung trong chủ đề, hiểu nội dung bài hát, thích nghe hát, hát đúng giai điệu, biết nhún nhảy, lắc lư theo giai điệu bài hát
- + Trẻ biết nêu lên những nhận xét về mình, về bạn trong tuần...
- + Biết tên, cách chơi, luật chơi của trò chơi
- + Trẻ nhớ tên truyện, các nhân vật trong truyện và hiểu nội dung câu truyện
- + Trẻ hiểu nội dung câu đố, trả lời được đáp án câu đố
- + Trẻ biết được yêu cầu khi thực hiện vận động, hiểu cách chơi trò chơi
- + Trẻ khám phá đặc điểm, cấu tạo, lợi ích, nơi hoạt động của một số luật lệ giao thông, một số phương tiện giao thông đường bộ, một số phương tiện giao thông đường thủy...
- + Trẻ nói được đặc điểm, hình dạng, công dụng của chiếc xe chở hàng, mô tả được ý tưởng thiết kế và trình bày đặc điểm, hình dạng, nguyên liệu cần sử dụng để tạo thành chiếc xe chở hàng (S)
- + Nêu được các nguyên liệu, dụng cụ phù hợp để tạo ra được chiếc xe chở hàng (T)
- + Trẻ trình bày được các bước để thiết kế khi thực hiện để tạo ra chiếc xe chở hàng mà trẻ yêu thích. (E)

+ Trẻ nhận biết, gọi tên được các kiến thức về toán học: Hình dạng, màu sắc, kích thước của một số loại PTGT (M)

***Kĩ năng :**

+ **MT1:** Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.

- Trẻ xếp hàng nhanh, đẹp tập đều đúng nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục

+ **MT3:** Trẻ biết kiểm soát được vận động. Chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật /chuẩn (4 - 5 vật chuẩn đặt đích dắc).

- Trẻ biết tên vận động, một số yêu cầu khi thực hiện vận Chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật /chuẩn (4 - 5 vật chuẩn đặt đích dắc).hiểu cách chơi trò chơi...

+ **MT4:** Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động. ***Ném xa bằng 2 tay- Đi khuyu gối***

- Trẻ biết tên vận động, một số yêu cầu khi thực hiện vận động ném xa bằng 2 tay- Đi khuyu gối

+ **MT6:** ***Trẻ biết tập luyện các vận động: bò, trườn giúp trẻ rèn luyện sự phát triển khéo léo các vận động của cơ thể và khả năng vận động dẻo dai khi thực hiện vận động. Bò chui qua ống dài 1.2 x 0.6m.***

- Trẻ biết tên vận động, một số yêu cầu khi thực hiện vận động bò chui qua ống dài 1.2 x 0.6m., hiểu cách chơi trò chơi...

+ **MT61:** Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện. ***Trả lời được 1 số câu hỏi về nội dung câu chuyện khi được hỏi***

- Trẻ nói được tên truyện, tác giả, nói được nội dung câu truyện và trả lời được các câu hỏi đàm thoại

- Trẻ thể hiện giọng nói, điệu bộ của các nhân vật trong truyện.

+**MT67:** Trẻ biết sử dụng ký hiệu để “viết”: tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng,..

- Trẻ nhận dạng một số chữ cái, chữ số và sử dụng làm vé tàu, biển số xe ...

+ **MT91:** ***Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc.*** Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ. Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa):

- Trẻ hát diễn cảm bài hát, đúng lời, rõ lời, nhịp điệu với giọng điệu vui tươi
- Trẻ có kỹ năng hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.
- Trẻ biết vận động theo lời ca của bài hát
- Phát triển tai nghe âm nhạc cho trẻ
- Biết chơi trò chơi âm nhạc

+ **MT93:** Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình. Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. Làm lốm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết:

- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng vẽ, xé dán, cắt dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét
- Trẻ có kỹ năng vẽ một số PTGT; Vẽ thuyền trên biển; đoàn tàu ...
- Trẻ có kỹ năng xé/ cắt dán: thuyền trên biển; Cột đèn giao thông; ô tô...
- Trẻ có kỹ năng nặn ô tô; Nặn cột đèn giao thông...

+ **MT96: *Trẻ thể hiện cảm xúc, ý tưởng của bản thân:*** Lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc; Lựa chọn dụng cụ gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát. ***Trẻ biết đọc thơ, kể chuyện, thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật.***

- Trẻ biết sử dụng một số dụng cụ gõ đệm theo nhịp điệu , tiết tấu một số bài hát trong chủ đề
- Trẻ biết đọc một số bài thơ, kể một vài câu chuyện trong chủ đề thể hiện sự sáng tạo khi biểu diễn

+ **MT97:** Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. ***Trẻ có thể nói lên ý tưởng, thiết kế, thể hiện kiến thức đã biết về đối tượng, có kỹ năng sử dụng dụng cụ, một số thiết bị công nghệ phù hợp, lựa chọn và phối hợp các nguyên vật liệu, để tạo ra sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối:***

- Trẻ biết nêu lên ý tưởng, thiết kế và có kỹ năng sử dụng một số công nghệ phù hợp để tạo ra sản phẩm

+**MT98:** Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.

- Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình, bạn

- + Luyện kỹ năng so sánh chiều cao của 2 đối tượng. Sắp xếp thứ tự chiều cao 3 đối tượng; Đo độ dài đối tượng bằng 1 đơn vị đo
- + Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát ghi nhớ có chủ định
- + Trẻ rửa thành thạo, không làm bắn nước ra quần áo...
- + Trẻ có kỹ năng xử lý tình huống khi chơi cùng bạn
- + Trẻ mạnh dạn nêu lên những điều trẻ quan sát, cảm nhận được xung quanh mình khi qua sát các một số ptgt đường bộ, biển báo giao thông ...
- + Trẻ có kỹ năng quan sát và trả lời câu hỏi
- + Phát triển ngôn ngữ: Trẻ trả lời rõ ràng mạch lạc và diễn cảm, đủ ý...
- + Trẻ có kỹ năng vận động minh họa, hát đúng giai điệu...
- + Trẻ có kỹ năng tô màu, xé, cắt dán một số thuyền trên biển; Cột đèn giao thông; ô tô...
- + Trẻ có kỹ năng nặn ô tô; Nặn cột đèn giao thông...
- + Trẻ có kỹ năng vẽ máy bay; Vẽ một số PTGT; Vẽ thuyền trên biển; Tô màu đoàn tàu ...
- + Xác định được hình dạng, kích thước, màu sắc, vị trí của đối tượng ...so sánh với tiêu chí ban đầu của chiếc xe chở hàng (M).
- + Lựa chọn được các nguyên vật liệu, dụng cụ để thiết kế chiếc xe chở hàng (T)
- + Rèn và phát triển khả năng quan sát, khám phá, đặt câu hỏi cho trẻ (S).
- + Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi, trình bày ý kiến mạch lạc, rõ ràng cho trẻ (A).
- + Trẻ nhận biết, phân biệt được một số loại PTGT đơn giản (M)
- + Trẻ mạnh dạn tự tin khi thể hiện trước cô và bạn
- + Trẻ có kỹ năng làm việc và thảo luận theo nhóm.

*** Thái độ:**

- + **MT74:** Trẻ biết an ủi và chia vui với người thân, bạn bè *và những người xung quanh như: cổ vũ bạn trong các trò chơi, chúc mừng sinh nhật, gói quà, làm bưu thiếp chúc mừng... và mạnh dạn nói lên lời chúc phù hợp với hoàn cảnh.*
- Trẻ biết biểu lộ cảm xúc vui tươi khi được tổ chức sinh nhật
- Trẻ biết thể hiện tình cảm, lời nói, hành động của mình dành cho bạn
- Biết đoàn kết cùng bạn và chia sẻ cùng bạn khi chơi

+ **MT89:** Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.

- Trẻ biết nghe hát, nghe nhạc, nghe giai điệu bài hát, nghe 1 số bài thơ, ca dao tục ngữ, câu chuyện có nội dung trong chủ đề:

2. Chuẩn bị:

a. Trang trí tạo môi trường lớp học:

- Sắp xếp đồ dùng, đồ chơi phục vụ các góc theo chủ đề
- Tranh ảnh về chủ đề
- Trang trí lớp đúng chủ đề

b. Đồ dùng của cô



- Tranh về chủ đề : Một số phương tiện và luật lệ giao thông
- Tranh minh họa truyện, thơ, tranh ảnh có nội dung trong chủ đề
- Tranh ảnh về một số của một số PTGT; đèn báo ... và đồ dùng, dụng cụ, giấy vẽ, tranh truyện.
- Băng đĩa nhạc có bài hát về chủ đề, dụng cụ âm nhạc
- Giấy màu, giấy A4, hồ dán ...
- Bộ làm quen với toán, tranh hướng dẫn tạo hình, tranh ảnh có liên quan đến chủ đề...

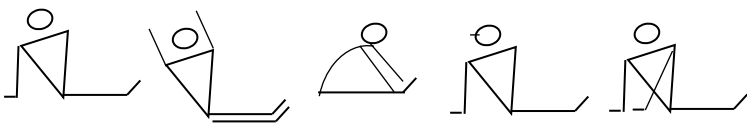
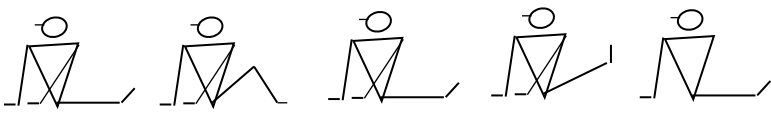
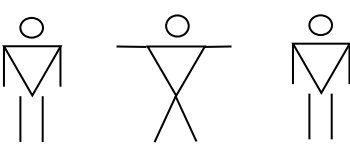
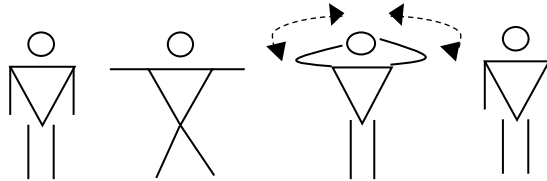
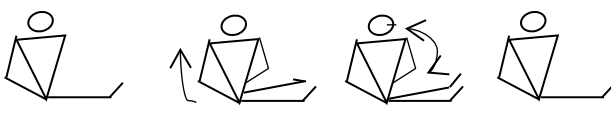
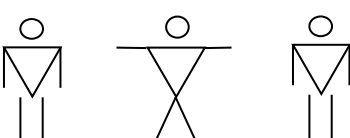
c. Đồ dùng của trẻ

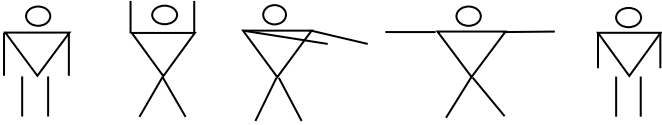


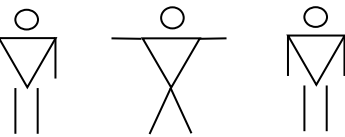
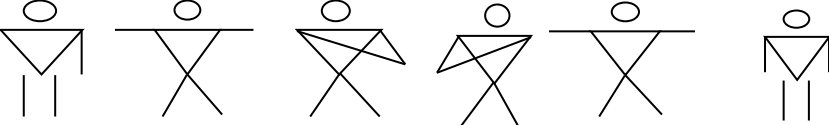
- Bộ LQVT, Giấy A4, keo, kéo, giấy màu, bút sáp, 1 số dụng cụ âm nhạc, sách tạo hình, sách LQVT, sách GDTC và KNXH, ĐDDC ở các góc

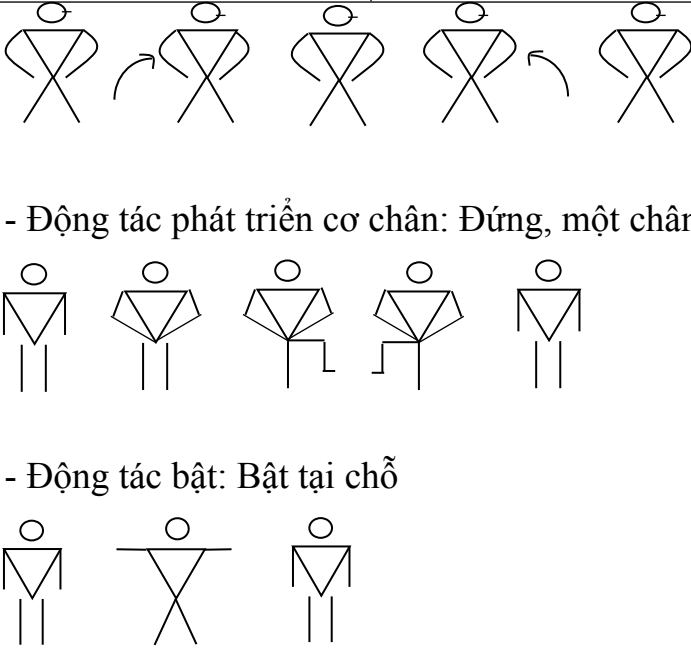
III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Lưu ý
Chủ đề	Một số luật lệ giao thông	Một số phương tiện giao thông đường bộ	Một số phương tiện giao thông đường thủy	
Đón trẻ, TC	+ Cô đón trẻ vào lớp và nhắc trẻ chào hỏi à cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định + MT70: Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.			

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Lưu ý
	- Cô trò chuyện với trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích			
TD sáng	<p>+ HD Thể dục sáng; Tập theo băng bài tập tháng 1. Tập với bài: “ Năng sớm ”</p> <p>1. Mục đích - Yêu cầu</p> <p>* Kiến thức: Trẻ biết mỗi nhịp động tác tương ứng với mỗi nhịp của câu hát hay bản nhạc...</p> <p>* Kĩ năng:</p> <p>+ MT1: Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.</p> <p>- Trẻ thể hiện đúng , đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh</p> <p>- Trẻ xếp hàng nhanh, đẹp, tập đều, đúng động tác theo nhịp bài hát</p> <p>* Thái độ: Trẻ nghiêm túc, hứng thú tham gia hoạt động</p> <p>2. Chuẩn bị</p> <p>- Sân rộng sạch sẽ thoáng mát, quần áo gọn gàng, băng đĩa nhạc</p> <p>3. Tiến hành</p> <p>* Khởi động: Trẻ khởi động các khớp xoay cổ tay, chân nhẹ nhàng theo nhạc</p> <p>* Trọng động:</p> <p>- Động tác hô hấp: thổi bóng bay.</p>  <p>(Tuần 1)</p> <p>- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa hai tay ra trước về sau</p> 			

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Lưu ý
	<p>- Động tác cơ, lưng, bụng: Ngồi, cúi về phía trước, ngửa ra sau</p>  <p>- Động tác phát triển cơ chân: Ngồi nâng hai chân duỗi thẳng</p>  <p>- Động tác bật: Bật tại chỗ</p>  <p>(Tuần 2)</p> <p>- Động tác cơ tay và bả vai: Đánh xoay tròn hai vai</p>  <p>- Động tác cơ, lưng, bụng: Ngồi quay người sang bên</p>  <p>- Bật lên trước , ra sau, sang bên</p> <p>- Động tác bật: Bật tại chỗ</p> 			

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Lưu ý
	<p>(Tuần 3)</p> <p>- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa tay lên cao, ra phải trước, dang ngang</p>  <p>- Động tác cơ, lưng, bụng: Nghiêng người sang hai bên</p>  <p>- Động tác phát triển cơ chân: Đứng, một chân đưa lên trước, khụy gối</p>  <p>- Động tác bật: Bật tại chỗ</p>  <p>(Tuần 4)</p> <p>- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa tay ra phải trước, sau và vỗ vào nhau</p>  <p>- Động tác cơ, lưng, bụng: Quay người sang hai bên</p>			

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Lưu ý	
	 <p>- Động tác phát triển cơ chân: Đứng, một chân nâng cao, gập gối</p> <p>- Động tác bật: Bật tại chỗ</p>				
Hoạt động học	Thứ 2	*LQVT So sánh chiều cao của 2 đối tượng. Sắp xếp thứ tự chiều cao 3 đối tượng	*KPKH Tìm hiểu một số PTGT (<i>Ứng dụng mô hình giáo dục STEM-Quy trình 5E</i>)	*LQVT Đo độ dài đối tượng bằng 1 đơn vị đo	
	Thứ 3	*PTVĐ - VĐCB: Chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật /chuẩn (4 - 5 vật chuẩn đặt đích đặc).	*PTVĐ - VĐCB: Ném xa bằng 2 tay- Đi khuyu gối - TCVD: Ném xa bằng 2 tay- Đi khuyu gối giỏi	*PTVĐ - VĐCB: Bò chui qua ống dài 1.2 x 0.6m. - TCVD: Bò chui qua ống dài 1.2 x 0.6m.	

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Lưu ý
	- TCVD: Ai chạy giỏi			
	Thứ 4 *LQVTPVH - Truyện: Kiến đi xe ô tô	*LQVTPVH - Thơ: "Bé và mẹ"	*LQVTPVH Truyện: Con yêu mẹ lắm	
	Thứ 5 *Âm nhạc - Vỗ tay theo phách: “Em đi qua ngã tư đường phố” (TT) - NH: Lý kéo chài (Dân ca Nam Bộ) - TC: Khiêu vũ với bóng	* Tạo hình Thiết kế xe chở hàng (<i>Ứng dụng mô hình giáo dục STEAM- Quy trình EDP</i>)... bằng vỏ hộp bìa	* ÂM NHẠC Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề: Một số phương tiện và luật lệ giao thông	
	Thứ 6 *TCKNXH Mừng sinh nhật bé...	*TCKNXH Vùng riêng tư của bé	*TCKNXH Bé làm gì khi có cháy	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2 QSCMĐ Dạo chơi quan sát cảnh vật quanh sân -TCVD: Bánh xe quay	QSCMĐ Dạo chơi ngoài trời, quan sát cảnh vật quanh sân -TCVD: Bánh xe quay	QSCMĐ Quan sát 1 số biển báo giao thông - TCVD: Bánh xe quay	

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Lưu ý
	-CTD: Phấn vẽ, sỏi, lá cây khô và ĐCNT	-CTD: Phấn vẽ, sỏi, lá cây khô và đồ chơi ngoài trời	- CTD: ĐCNT, phấn, lá, sỏi...	
Thứ 3	QSCMĐ QS xe máy, xe đạp -TCDG: Thả đĩa ba ba -CTD: Phấn vẽ, sỏi, lá cây khô và đồ chơi ngoài trời	QSCMĐ QS xe máy điện -TCDG: Thả đĩa ba ba -CTD: Phấn vẽ, sỏi, lá cây khô và đồ chơi ngoài trời	QSCMĐ QS xe đạp thường- xe đạp điện -TCDG: Thả đĩa ba ba -CTD: Phấn vẽ, sỏi, lá cây khô và đồ chơi ngoài trời	
Thứ 4	QSCMĐ QS ô tô con -TCVĐ: Chim sẻ và ô tô -CTD: Phấn vẽ, sỏi, lá cây khô và đồ chơi ngoài trời	QSCMĐ QS xe xích lô- xe đạp -TCDG: Thả đĩa ba ba -CTD: Phấn vẽ, sỏi, lá cây khô và đồ chơi ngoài trời	QSCMĐ Đạo chơi thăm quan khu vực nhà để xe của trường -CTD: Phấn vẽ, sỏi, lá cây khô và đồ chơi ngoài trời	
Thứ 5	QSCMĐ: QS Xe đạp điện, xe máy	QSCMĐ QS xe đạp điện -TCDG: Thả đĩa ba ba	QSCMĐ Thăm quan khu vực vườn rau của bé	

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Lưu ý
	-TCVĐ: Chim sẻ và ô tô - CTD: Phấn vẽ, sỏi, lá cây khô và đồ chơi ngoài trời	-CTD: Phấn vẽ, sỏi, lá cây khô và đồ chơi ngoài trời	- TCVĐ: Ô tô về bên - CTD: ĐCNT, phấn, lá, sỏi...	
	Thứ 6 QSCMĐ Thí nghiệm vật chìm vật nổi TCDG: Rồng rấn lên mây CTD: Cát nước, đồ chơi ngoài trời...	QSCMĐ QS vườn thuốc nam - TCVĐ: Ô tô về bên - CTD: ĐCNT, phấn, lá, sỏi...	QSCMĐ QS xe máy điện -TCDG: Thả đĩa ba ba -CTD: Phấn vẽ, sỏi, lá cây khô và đồ chơi ngoài trời	
Hoạt động Thay thế HD góc	T5 tuần 3		Tham quan cánh đồng lúa	
Hoạt động góc	1.Góc xây dựng: T1: Xây dựng mô hình ngã tư đường phố T2: Xây dựng mô hình bến xe khách T3: Xây dựng mô hình bến cảng a.Mục đích- yêu cầu:			

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Lưu ý
	<p>+MT25: Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết phân loại một số phương tiện giao thông như; PTGT đường bộ; PTGT đường thủy, đường hàng không theo đặc điểm công dụng, nơi hoạt động - Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau một cách phong phú để xây dựng cùng hoàn thiện công trình: ngã tư đường phố, bến xe khách , bến cảng ... - Biết nhau phân chia công việc: ai là chú lái xe vận chuyển vật liệu, ai là kiến trúc sư, ai là thợ xây... - Trẻ biết thể hiện vai chơi, biết sắp xếp bố cục hài hoà - Trẻ biết chơi đoàn kết, không tranh dành đồ chơi - Thu dọn đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định - Biết giữ gìn bảo vệ đồ dùng đồ chơi <p>b. Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vật liệu xây dựng: Gạch xây dựng, các loại cây, cỏ, hoa, một số PTGT đường bộ; PTGT đường thủy, cột đèn giao thông , hàng rào, các khối lắp ghép... <p>c. Cách chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhận vai chơi: 1 bạn làm chú lái xe chở vật liệu xây dựng, 1 bạn làm kiến trúc sư, các bạn khác làm chú công nhân xây dựng công trình: - Các bác dự định xây công trình gì ? - Các bác xây như thế nào?.... <p>2. Góc phân vai:</p> <p>T1: Đóng vai chú cảnh sát giao thông</p> <p>T2: Chơi bán hàng đồ chơi về một số PTGT</p> <p>T3: Chơi đóng vai bác bảo vệ trông xe</p>			

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Lưu ý
	<p>a.Mục đích- yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết thể hiện đúng vai chơi của mình - Trẻ biết cùng nhau phân chia vai chơi: Ai làm bác bảo vệ trông xe, , ai làm người bán hàng, ai làm người mua hàng , ai làm chú cảnh sát giao thông -Trẻ biết chơi đoàn kết, không tranh dành đồ chơi -Thu dọn đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định <p>b. Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang phục của bác bảo vệ trông xe - Trang phục chú cảnh sát giao thông đồ chơi về một số PTGT: xe đạp, xe máy, xe ô tô... - Các loại đồ chơi, các loại đồ dùng... - Trẻ biết sắp xếp đồ dùng, đồ chơi hợp lý <p>c. Cách chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhận vai chơi, quá trình chơi cô hỏi trẻ và động viên trẻ kịp thời - Cô giáo dục trẻ khi chơi xong biết cất đồ dùng vào đúng nơi quy định. <p>3. Góc sách truyện :</p> <p>T1: Xem tranh ảnh về chủ đề: Một số PT và luật lệ giao thông</p> <p>T2: Xem, làm sách tranh về biển báo giao thông, đèn giao thông, ngã tư đường phố...</p> <p>T3: Xem, Làm sách tranh về một số PTGT: ô tô , xe máy, tàu thuyền ...</p> <p>a.Mục đích- yêu cầu</p> <p>+MT28: Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát:</p>			

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Lưu ý
	<p>- Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, công dụng, nơi hoạt động, âm thanh.. của một số một số PTGT; đèn báo, đèn báo .</p> <p>- Trẻ biết xem tranh và làm sách tranh có nội dung về chủ đề</p> <p>- Trẻ biết chơi đoàn kết, không tranh dành đồ chơi</p> <p>- Thu dọn đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định</p> <p>b. Chuẩn bị</p> <p>- Sách, tranh ảnh có nội dung về chủ đề</p> <p>- Các nguyên liệu khác nhau: Hột, hạt, phấn vẽ...về các hình ảnh về biển báo giao thông, đèn giao thông, ô tô, tàu, thuyền...</p> <p>c. Cách chơi</p> <p>- Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu khác nhau để làm sách, tranh về chủ đề</p> <p>4. Góc tạo hình :</p> <p>T1: Vẽ, tô màu, xé dán về biển báo giao thông, đèn giao thông...</p> <p>T2: Vẽ, tô màu, xé dán, nặn một số PTGT đường bộ như: ô tô...</p> <p>T3: Vẽ, tô màu, xé dán một số PTGT đường thủy: tàu ,thuyền, bè...</p> <p>a.Mục đích- yêu cầu</p> <p>+ MT93: Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình. Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.Làm lốm, dẽ bột, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết:</p> <p>- Trẻ biết vẽ máy bay; Vẽ một số PTGT; Vẽ thuyền trên biển; Tô màu đoàn tàu ...</p> <p>- Trẻ biết xé/ cắt dán: thuyền trên biển; Cột đèn giao thông; ô tô...</p>			

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Lưu ý
	<p>- Trẻ biết nặn ô tô; Nặn cột đèn giao thông...</p> <p>b. Chuẩn bị</p> <p>- Tranh ảnh về chủ đề, giấy màu, keo, kéo, bút màu, màu nước đất nặn, bảng...</p> <p>c. Cách chơi:</p> <p>- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng: vẽ , tô màu, cắt, xé dán, nặn... về một số PTGT đơn giản, biển báo giao thông, đèn giao thông...</p> <p>- Trẻ biết chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi</p> <p>- Thu dọn đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định</p> <p>5. Góc âm nhạc:</p> <p>T1: Chơi với dụng cụ âm nhạc</p> <p>T2: Hát múa theo nhạc về một số bài hát có nội dung về chủ đề</p> <p>T3: Vận động một số bài hát có nội dung về chủ đề</p> <p>a.Mục đích- yêu cầu</p> <p>+MT29: Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...</p> <p>- Trẻ biết về một số kiến thức về đồ dùng âm nhạc thông qua các hoạt động chơi âm nhạc</p> <p>+ MT89: Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.</p> <p>- Trẻ biết chơi với dụng cụ âm nhạc, hát, múa, vận động theo nhạc về một số bài hát có nội dung về chủ đề</p> <p>+ MT91: Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ; Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu,</p>			

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Lưu ý
	<p>múa). Trẻ hát múa, vận động theo nhạc một số bài hát có nội dung về chủ đề:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết hát, múa, vận động theo nhạc các bài hát có nội dung về chủ đề - Trẻ mạnh dạn tự tin khi hát, múa, vận động về các bài hát trong chủ đề - Trẻ biết chơi đoàn kết, không tranh dành đồ chơi - Thu dọn đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định <p>b. Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng dụng cụ âm nhạc: xắc xô, trống, song loan, phách gõ... <p>c. Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát, vận động theo nhóm, cá nhân <p>6. Góc thiên nhiên:</p> <p>T1: Chăm sóc cây</p> <p>T2: Thử vật nổi, vật chìm</p> <p>T3: Chăm sóc cây</p> <p>a. Mục đích yêu cầu</p> <p>+ MT23: Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/đường/ muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết sử dụng công cụ để cùng cô làm thí nghiệm và nêu lên nhận xét, dự đoán của mình .. <p>b. Chuẩn bị:</p> <p>Vật chìm, vật nổi , các chậu cây xanh...</p> <p>c. Cách chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thảo luận nhận vai chơi, phân vai chơi, phân công nhau... 			

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Lưu ý
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước, sau khi ăn và sau khi đi vệ sinh - Đi vệ sinh đúng nơi quy định - Trẻ biết bỏ rác vào đúng nơi quy định - Cùng cô chuẩn bị đồ dùng đồ chơi, vệ sinh lớp học sạch sẽ 			
Hoạt động chiều	Thứ 2	Chơi theo ý thích với đồ chơi trong lớp	Trò chuyện với trẻ khi có cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu. gọi người giúp đỡ khi bị lạc và nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.	-Nghe và đọc một số bài thơ có nội dung trong chủ đề
	Thứ 3	Trò chuyện với trẻ về một số ký hiệu thông thường: nhà vệ sinh, cấm lửa, những nơi nguy hiểm, biển cấm giao thông	-Nghe một số câu chuyện có nội dung trong chủ đề	Nghe và hát một số bài hát trong chủ đề
	Thứ 4	- Hướng dẫn trò chơi mới : Lái xe ô tô	Chơi TC : Lái xe ô tô	* Hướng dẫn trò chơi mới

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Lưu ý
			Trò chơi: Lái xe tắc – xi	
	Thứ 5 - Rèn kỹ năng rửa tay, rửa mặt cho trẻ	Ôn: so sánh chiều cao của 3 đối tượng. Sắp xếp theo thứ tự chiều cao của 3 đối tượng	Chơi Trò chơi: Lái xe tắc – xi	
	Thứ 6	Liên hoan văn nghệ nêu gương bé ngoan cuối tuần		

KT hiệu trưởng

Phó hiệu trưởng

Người xây dựng

Đã ký

Nguyễn Thị Kim Oanh

Trần Thị Thuỳ

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: MỘT SỐ PHƯƠNG TIỆN VÀ LUẬT LỆ GIAO THÔNG

LỚP 4 – 5 TUỔI A3

Thực hiện thực hiện: 2 tuần: Từ ngày 23/ 03/2026 - 06/04/2026

I. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu

*Kiến thức

- Trẻ biết một số bài thơ, câu chuyện,..trong chủ đề
- Trẻ biết thực hiện vận động: Chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật /chuẩn (4 - 5 vật chuẩn đặt đích dắc), *Ném xa bằng 2 tay- Đi khuyu gối, Bò chui qua ống dài 1.2 x 0.6m,..*
- + **MT20:** Trẻ biết nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ:
 - Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu.
 - Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.
- + **MT21:** Trẻ biết quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướt ?...:
 - Trẻ biết đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng quan sát như: thời tiết ngoài trời,và sự thay đổi của các hiện tượng tự nhiên, cảnh vật , cây cối, hoa lá xung quanh... khi quan sát cây phượng, cây xoài,...
- + **MT24:** Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, *băng hình, quan sát, nhận xét* và trò chuyện *về đối tượng*. Biết sử dụng một số thiết bị công nghệ số đơn giản, an toàn phù hợp dưới sự hỗ trợ của cô giáo:
 - Trẻ biết sử dụng một số công nghệ đơn giản, máy tính,..khi tham gia hoạt động học Tìm hiểu một số PTGT/ Luật giao thông / Biểu hiệu giao thông đường bộ đơn giản ... (*Ứng dụng mô hình giáo dục STEM-Quy trình 5E*)...
- + **MT25:** Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.

- Trẻ biết phân loại theo đặc điểm công dụng, nơi hoạt động của một số phương tiện giao thông như; PTGT đường bộ; PTGT đường thủy, đường hàng không/ Xây dựng mô hình bến xe khách/ bến cảng...khi chơi hoạt động góc
- + **MT28:** Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.
- Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm: công dụng, nơi hoạt động, âm thanh...của một số PTGT; đèn báo khi được quan sát.
- + **MT29:** Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...
- Trẻ củng cố và cung cấp kiến thức về đối tượng qua các hoạt tạo hình...
- + **MT34:** Trẻ biết nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày:
- Trẻ nhận biết số lượng, con số, biểu tượng; Các trò chơi có gắn thẻ số tương ứng với kết quả khi chơi trò chơi về đúng nhà.
- + **MT35:** Trẻ biết nhận ra quy tắc sắp xếp của ít nhất ba đối tượng và sao chép lại:
- Trẻ biết so sánh chiều cao của 2 đối tượng. Sắp xếp thứ tự chiều cao 3 đối tượng
- + **MT36:** Trẻ biết sử dụng dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh:
- Trẻ biết sử dụng dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo chính xác và so sánh khi: Đo độ dài đối tượng bằng 1 đơn vị đo
- + **MT48:** *Trẻ nhận biết và gọi tên đúng các sự vật, hiện tượng, nghề nghiệp... ở nơi tham quan. Biết so sánh sự giống và khác nhau giữa cảnh vật/đồ vật ở nơi tham quan với những gì trẻ đã biết. Hình thành kỹ năng đặt câu hỏi, đưa ra ý kiến đơn giản về những gì quan sát được:*
- Trẻ biết gọi tên, đặc điểm, quang cảnh,..khi Thăm quan cánh đồng lúa.
- + **MT59:** Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao. *Trả lời được câu hỏi về nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao đã học phù hợp với lứa tuổi...:*
- Trẻ biết được và hiểu nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao: Đèn xanh/đèn đỏ, ...
- + **MT66:** Trẻ biết nhận ra ký hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm,..:

- Cô trò chuyện với trẻ về một số ký hiệu thông thường: Nhà vệ sinh, cấm lửa;những nơi nguy hiểm, biển cấm giao thông ...

+ **MT67:** Trẻ biết sử dụng ký hiệu để “viết”: tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng,..

- Trẻ nhận dạng một số chữ cái, chữ số và sử dụng làm vé tàu, biển số xe ... : Làm vé tàu, biển số xe

+ **MT70:** Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích:

- Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.

+ **MT83:** *Trẻ biết được một số hành động đơn giản để an toàn cho bản thân, một số hành vi không an toàn của người khác đối với bản thân, biết gọi người giúp đỡ khi cần thiết:*

- Trẻ biết một số hành động đơn giản để bảo vệ an toàn cho bản thân khi tham gia hoạt động học: Vùng riêng tư của bé, Bé làm gì khi có cháy.

***Kỹ năng**

+ **MT3:** Trẻ biết kiểm soát được vận động: Chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật /chuẩn (4 - 5 vật chuẩn đặt đích đặc):

- Trẻ có kỹ năng chạy thay đổi hướng theo đúng tín hiệu vật chuẩn

+ **MT4:** Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: ***Ném xa bằng 2 tay- Đi khuyu gối:***

- Trẻ có kỹ năng hai tay cầm bóng đưa cao lên đầu, hơi ngả người ra sau, dùng sức của chân và tay để ném bóng đi xa về phía trước sau đó giữ thẳng bằng cơ thể đi khuyu gối khi thực hiện vận động.

+ **MT6:** *Trẻ biết tập luyện các vận động: bò, trườn giúp trẻ rèn luyện sự phát triển khéo léo các vận động của cơ thể và khả năng vận động dẻo dai khi thực hiện vận động: Bò chui qua ống dài 1.2 x 0.6m:*

- Trẻ có kỹ năng giữ thẳng bằng cơ thể khi thực hiện vận động và không chạm vào ống khi bò.

+ **MT23:** Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/đường/ muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh:

- Trẻ biết cùng cô làm thí nghiệm và nêu lên nhận xét, dự đoán của mình theo cách của trẻ khi tham gia thí nghiệm gieo hạt ngô, vật nổi-vật chìm,..

+ **MT61:** Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện. **Trả lời được 1 số câu hỏi về nội dung câu chuyện khi được hỏi.** Thể hiện giọng nói, điệu bộ của các nhân vật trong truyện. **Trả lời được 1 số câu hỏi về nội dung câu chuyện khi được hỏi:**

- Trẻ có kỹ năng bắt chước giọng nói, điệu bộ,...của các nhân vật trong truyện: Kiến đi xe ô tô,...

+**MT91:** **Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc:** Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ... Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa):

- Rèn cho trẻ kỹ năng hát đúng lời, đúng giai điệu bài hát, vận động bài: Lái ô tô, Đi đường em nhớ, Đường em đi...

- Rèn cho trẻ kỹ năng hát diễn cảm bài hát, đúng lời, rõ lời, nhịp điệu với giọng điệu vui tươi:

- Rèn cho trẻ mạnh dạn múa, hát các bài hát có nội dung trong chủ đề

+ **MT93:** Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình: Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. Làm lốm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết:

- Rèn cho trẻ kỹ năng vẽ, tô màu, phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn,...để tạo ra sản phẩm của mình.

+ **MT96:** **Trẻ thể hiện cảm xúc, ý tưởng của bản thân:** Lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc; Lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát. **Trẻ biết đọc thơ, kể chuyện, thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật:**

- Trẻ có một số kỹ năng vận động theo nhạc, biết lựa chọn dụng cụ phù hợp với tiết tấu ...

+ **MT97:** Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. **Trẻ có thể nói lên ý tưởng, thiết kế, thể hiện kiến thức đã biết về đối tượng, có kỹ năng**

sử dụng dụng cụ, một số thiết bị công nghệ phù hợp, lựa chọn và phối hợp các nguyên vật liệu, để tạo ra sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối:

- Trẻ có kỹ năng nói lên ý tưởng thiết kế, kỹ năng sử dụng dụng cụ, một số thiết bị công nghệ phù hợp dưới sự hỗ trợ của cô
- Có kỹ năng lựa chọn và phối hợp các nguyên vật liệu để làm bè nổi được trên mặt nước / Thiết kế xe chở hàng bằng vỏ hộp bìa... (*Ứng dụng mô hình giáo dục STEAM- Quy trình EDP*)...

***Thái độ:**

- + Trẻ hứng thú hoạt động
- + Trẻ xếp hàng, vui vẻ (kiên nhẫn) chờ đến lượt.
- + Không chen ngang, không xô đẩy người khác.
- + Không tranh giành suất của bạn khác.
- + Không tranh nói trước khi trò chuyện trong nhóm
- + **MT74:** Trẻ biết an ủi và chia vui với người thân, bạn bè *và những người xung quanh như: cổ vũ bạn trong các trò chơi, chúc mừng sinh nhật, gói quà, làm bưu thiếp chúc mừng... và mạnh dạn nói lên lời chúc phù hợp với hoàn cảnh:*

- Trẻ thể hiện tình cảm và dành tặng cho bạn những lời chúc hay, ý nghĩa nhân ngày sinh nhật bạn.

+ **MT79:** Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép:

- Giáo dục trẻ chào hỏi lễ phép và biết cảm ơn khi được nhận tiền lì xì.

+ **MT87:** *Trẻ có ý thức tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt hàng ngày.* Không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.

- Giáo dục trẻ có ý thức tiết kiệm điện năng trong sinh hoạt hàng ngày

+ **MT 89:** Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện:

- Cảm nhận được nội dung, giai điệu của bài hát Anh phi công ơi, Thuyền về bến – Dân ca Nghệ Tĩnh, Lý kéo chài – Dân ca Nam Bộ ... và thể hiện cảm xúc phù hợp...

- Cảm nhận được nội dung, giai điệu, tình cảm của 1 số bài hát có nội dung trong chủ đề biết thể hiện tình cảm phù hợp với tình huống...

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Trang trí lớp theo chủ đề: Một số phương tiện và luật lệ giao thông, sinh động theo hướng mở.
- Các góc chơi bố trí hợp lí, phù hợp diện tích lớp, đảm bảo vị trí đủ ánh sáng, có đủ đồ dùng, đồ chơi phù hợp với hoạt động.
- An toàn cho trẻ: Đảm bảo an toàn cho trẻ về mọi mặt.

b. Đồ dùng dạy học của cô

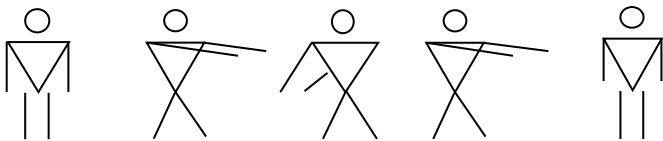
- Tranh ảnh và tranh lô tô về chủ đề: Một số phương tiện và luật lệ giao thông
- Bàn ghế, tranh minh họa nội dung bài thơ, câu chuyện trong chủ đề
- Lựa chọn 1 số bài thơ, bài hát, câu chuyện về chủ đề

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Đất nặn, bảng con, sách tạo hình, sách tình cảm KNXH và sách làm quen với toán.
- Các loại sách báo về chủ đề.
- Đồ dùng, đồ chơi các góc.
- Tranh thơ, tranh truyện....
- Các bài hát, bài thơ theo chủ đề.

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

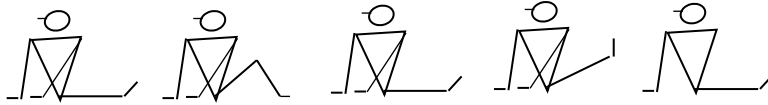
Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3		Lưu ý
Chủ đề	Một số luật lệ giao thông (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 23/03 - 27/03/2026)	Một số phương tiện giao thông đường bộ (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 30 /03 đến ngày 03/04/2026)	Một số phương tiện giao thông đường thủy (Thực hiện: 1 tuần từ ngày 06/04 – 10/04/2026)		

<p>Đón trẻ Trò chuyện</p>	<p>- Đón trẻ vào lớp nhắc nhở trẻ cất đồ dùng cá nhân vào nơi quy định + MT66: Trẻ biết nhận ra ký hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm,... - Cô trò chuyện với trẻ về một số ký hiệu thông thường: Nhà vệ sinh, cấm lửa;những nơi nguy hiểm, biển cấm giao thông ... + Chơi theo ý thích với đồ chơi trong lớp dưới sự bao quát khích lệ của cô.</p>
<p>TD sáng</p>	<p>- TDBS: Tập theo cô và tập theo nhạc bài tập tháng 3. Tập với bài “Nắng sớm” a. Mục đích, yêu cầu: * Kiến thức: - Trẻ biết mỗi nhịp động tác tương ứng với mỗi nhịp của câu hát hay bản nhạc. * Kỹ năng: + MT1: Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh: - Trẻ xếp hàng nhanh, đẹp, tập đều đúng động tác theo nhịp bài hát. - Trẻ biết thực hiện vận động xoay khớp cổ tay, cổ chân thành thạo. * Thái độ: - Trẻ có ý thực tập luyện tốt b. Chuẩn bị - Sân tập sạch sẽ, gậy thể dục, nhạc bài hát “Nắng sớm”,... - Trang phục gọn gàng c. Tiến hành *Khởi động: xoay cổ tay, vai, lườn, chân theo nhạc *Trọng động Tuần 1 - Động tác cơ tay và bả vai: Đưa hai tay ra trước về sau</p> 

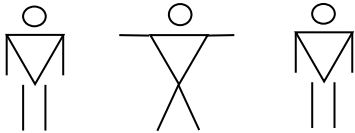
- Động tác cơ, lưng, bụng: Ngồi, cúi về phía trước, ngửa ra sau



- Động tác phát triển cơ chân: Ngồi nâng hai chân duỗi thẳng

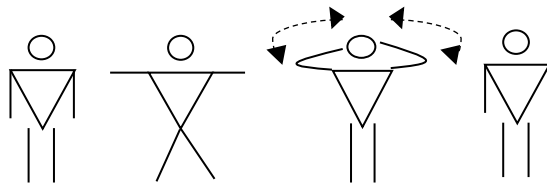


- Động tác bật: Bật tại chỗ

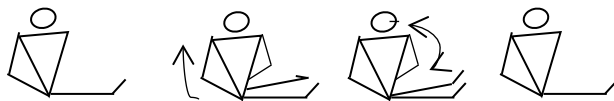


Tuần 2

- Động tác cơ tay và bả vai: Đánh xoay tròn hai vai



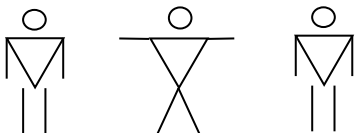
- Động tác cơ, lưng, bụng: Ngồi quay người sang bên



- Động tác phát triển cơ chân:

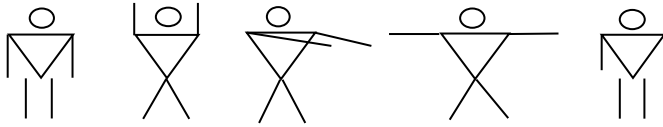


- Động tác bật: Bật tại chỗ



Tuần 3

- Động tác cơ tay và bả vai: Đưa tay lên cao, ra phải trước, dang ngang



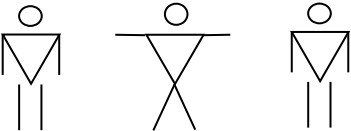
- Động tác cơ, lưng, bụng: Nghiêng người sang hai bên



- Động tác phát triển cơ chân: Đứng, một chân đưa lên trước, khuyu gối



- Động tác bật: Bật tại chỗ



* Hồi tĩnh: thả lỏng nhẹ nhàng theo nhạc

Hoạt động học	Thứ 2	*PTTC-KNXH - Vùng riêng tư của bé	*PTTC-KNXH - Mừng sinh nhật bé	*PTTC-KNXH - Bé làm gì khi có cháy
	Thứ 3	*LQVTPVH - Truyện: Kiến con đi xe ô tô. Phạm Mai Chi sưu tầm	*LQVTPVH - Thơ: Bé và mẹ Tác giả Lương Thị Xiêm	*LQVTPVH Truyện: Con yêu mẹ lắm. Tác giả Nguyễn Huệ Huy.
	Thứ 4	*PTVĐ - VĐCB: Chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật /chuẩn (4	*PTVĐ - VĐCB: - Ném xa bằng 2 tay- Đi khuyu gối - TCVD: Chạy tiếp cờ	*PTVĐ - VĐCB: Bò chui qua ống dài 1.2 x 0.6m. - Chạy nhanh 10m - TCVD: Tung bóng

		- 5 vật chuẩn đặt dích dắc). - TCVD: Thi ai ném xa		
	Thứ 5	*LQVT So sánh chiều cao của 2 đối tượng. Sắp xếp thứ tự chiều cao 3 đối tượng	*KPKH Tìm hiểu một số PTGT/ Luật giao thông / Biển hiệu giao thông đường bộ đơn giản ... (<i>Ứng dụng mô hình giáo dục STEM-Quy trình 5E</i>)...	*LQVT Đo độ dài đối tượng bằng 1 đơn vị đo
	Thứ 6	*ÂM NHẠC - VTTP: Em đi qua ngã tư đường phố . (TT) Tác giả Hoàng Văn Yến - NH: Lý kéo chài (Dân ca Nam Bộ) - TC: Khiêu vũ với bóng	*TẠO HÌNH - Làm bè nổi được trên mặt nước / Thiết kế xe chở hàng bằng vỏ hộp bìa... (<i>Ứng dụng mô hình giáo dục STEAM-Quy trình EDP</i>)...	*ÂM NHẠC Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề một phương tiện và luật lệ giao thông
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	- QSCMĐ: QS xe đạp-xe máy điện -TCVD: Ô tô và chim sẻ - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phấn	QSCMĐ: QSCMĐ: QS Sự nảy mầm của hạt mồng tơi - TCDG: Kéo co - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phấn	QSCMĐ: QS một số biển báo hiệu giao thông đường bộ TCVD: Ô tô và chim sẻ - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phấn nguệch ngoạc trên

		<p>nguyệt ngoạn trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.</p>	<p>nguyệt ngoạn trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi</p>	<p>sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.</p>
Thứ 3	<p>-QSCMĐ: Quan sát một số biển báo hiệu giao thông đường bộ</p> <p>- TCDG: Mèo đuổi chuột</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạn trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.</p>	<p>- QSCMĐ: Quan sát xe đạp – xe máy</p> <p>- TCDG: Rồng rắn lên mây</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạn trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi</p>	<p>- QSCMĐ: Quan sát xe đạp, xe máy</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạn trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi</p>	
Thứ 4	<p>- QSCMĐ: Thăm vườn cây thuốc nam</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạn trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu</p>	<p>- QSCMĐ: QS một số biển báo hiệu giao thông đường thủy</p> <p>- TCVĐ: Thuyền về bến</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạn trên sân, phối hợp các</p>	<p>- QSCMĐ: Thí nghiệm thả vật nổi, vật chìm</p> <p>-TCDG: Rồng rắn lên mây</p> <p>- CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguyệt ngoạn trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.</p>	

		thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	
Thứ 5	-QSCMĐ: Quan sát xe tay ga-xe máy số - TCDG: Kéo co - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	- QSCMĐ: Thí nghiệm: Vật chìm – vật nổi -TCDG: Lộn cầu vòng - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	- QSCMĐ: QS cây hoa hồng, cây loa kèn -TCVĐ: Tròi nắng tròi mưa - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	
Thứ 6	- QSCMĐ: Quan sát ô tô – xe máy -TCVĐ: Cướp cờ - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	- QSCMĐ: QS sự thay đổi của cây phượng vĩ, cây xoài -TCVĐ: Rồng rắn lên mây - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	- QSCMĐ: Làm thí nghiệm trứng nổi trên mặt nước -TCDG: Kéo co - CTD: Chơi với ĐCNT, vẽ phần nguệch ngoạc trên sân, phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên như lá cây, sỏi...để tạo ra đồ chơi.	

Hoạt động (thay thế HĐ góc)	Thứ 5			Thăm quan cánh đồng lúa
Hoạt động góc	<p>1. Góc xây dựng:</p> <p>Tuần 1: Xây dựng mô hình bến xe khách Tuần 2: Xây dựng mô hình bến cảng Tuần 3: Xây dựng mô hình ngã tư đường phố</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu</p> <p>+MT25: Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết phân loại một số phương tiện giao thông như; PTGT đường bộ; PTGT đường thủy, đường hàng không theo đặc điểm công dụng, nơi hoạt động - Trẻ biết trao đổi, thảo luận với bạn bằng lời nói rõ ràng, dễ hiểu. - Trẻ biết diễn đạt ý tưởng của mình về công trình sẽ xây. - Trẻ hiểu được vai chơi, biết phân công công việc để hoàn thành tạo ra sản phẩm - Trẻ có kỹ năng giao lưu, chơi giữa các góc chơi - Trẻ vui vẻ, đoàn kết khi tham gia hoạt động cùng cô và bạn <p>b. Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gạch, nút ghép, xe ô tô chơi vật liệu, hoa, cây bóng mát, cổng, các phương tiện giao thông... <p>c. Cách chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhận vai chơi - Cô cho trẻ thỏa thuận và phân vai chơi, phân công công việc: bác nào là kỹ sư trưởng, bác nào sẽ xây hàng rào,... - Các bác dự định xây công trình gì ? - Khuôn viên xung quanh còn có gì,..? 			

- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, chia sẻ đồ chơi, giúp đỡ bạn khi chơi
- Trong khi trẻ chơi, cô bao quát khuyến khích trẻ.

2. Góc phân vai:

Tuần 1: Chơi bán hàng, nấu ăn

Tuần 2: Chơi bán hàng các phương tiện giao thông đường bộ

Tuần 3: Chơi cô giáo

a. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ được tham gia chơi, trẻ biết vai chơi của mình: cô giáo, cá bạn,..., biết cùng nhau chơi.

- Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm của các đối tượng: rau, củ,..khi tham gia ở góc bán hàng.

+ **MT57:** Trẻ biết sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định:

- Trẻ biết đóng vai giữa người mua hàng và người bán hàng...

- Trẻ có kỹ năng giao tiếp giữa các vai chơi, nhóm chơi.

- Trẻ chơi đoàn kết, giúp đỡ bạn khi chơi

b. Chuẩn bị

- Rau củ quả, đồ chơi nấu ăn, quần áo đầu bếp, các phương tiện giao thông đường bộ,..

c. Cách chơi

- Cô cho trẻ nhận vai chơi

- Cô cho trẻ về nhóm thỏa thuận và phân vai chơi: bạn nào làm cô giáo, bạn nào bán hàng, bạn nào làm học sinh,..

- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, chia sẻ đồ chơi với bạn

- Trong khi trẻ chơi cô hướng dẫn trẻ chơi và giúp đỡ trẻ

3. Góc sách truyện:

Tuần 1: Xem tranh ảnh, sách báo, nghe kể chuyện đọc thơ.... Phương tiện giao thông

Tuần 2: Làm sách về một số phương tiện giao thông đường bộ

Tuần 3: Xem tranh ảnh, sách báo, nghe kể chuyện đọc thơ... về một số phương tiện giao thông đường thủy

a. Mục đích, yêu cầu

+ **MT28:** Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.

- Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm: công dụng, nơi hoạt động, âm thanh... của một số PTGT; đèn báo khi được quan sát.

- Trẻ có kỹ năng sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản khi chơi: bảng chun, que tính, các hình học,...

- Giáo dục trẻ giữ gìn sách, tranh ảnh,...

b. Chuẩn bị

- Tranh ảnh liên quan đến chủ đề, đồ dùng, dụng cụ, công việc,... một số nghề trong xã hội.

c. Cách chơi

- Cô cho trẻ nhận vai chơi

- Trẻ thỏa thuận phân vai chơi và phân công công việc

+ Các bác đang xem gì thế?

+ Bức tranh vẽ về cái gì?

- Giáo dục trẻ giữ gìn sách, không làm rách sách.

- Trong khi trẻ thực hiện, cô bao quát động viên trẻ.

- Vì sao bác biết ?...

4. Góc tạo hình:

Tuần 1: Vẽ, tô màu,... một số phương tiện giao thông đường bộ

Tuần 2: Nặn, xé dán,... một số phương tiện giao thông đường bộ

Tuần 3: Vẽ, nặn, xé dán,... một số loại phương tiện giao thông đường thủy

a. Mục đích, yêu cầu

+ **MT29:** Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...

- Trẻ củng cố và cung cấp kiến thức về đối tượng qua các hoạt tạo hình...

- Trẻ phát triển trí tưởng tượng, sáng tạo, sự khéo léo để tạo ra sản phẩm

+ **MT93:** Có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình: Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. Làm lốm, đổ bột, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết:

- Trẻ có kỹ năng phối hợp các nét thẳng, xiên, cong tròn,..tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục cân đối

- Giáo dục trẻ giữ gìn sản phẩm

b. Chuẩn bị: Sáp màu, màu nước, đất nặn, bút chì, keo, kéo, băng dính,...

c. Cách chơi

- Cô cho trẻ nhận vai chơi

- Cô cho trẻ về góc thỏa thuận phân vai chơi và phân công công việc, chọn nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm.

+ Các bác vẽ gì thế?

+ Để bức tranh thêm đẹp các bác sẽ làm thế nào?

+ Sau khi vẽ tô màu xong các bác sẽ để những bức tranh này ở đâu?...

- Giáo dục trẻ giữ gìn sản phẩm tạo ra.

- Trong khi trẻ thực hiện, cô bao quát động viên giúp đỡ trẻ.

5. Góc âm nhạc:

Tuần 1: Chơi với dụng cụ âm nhạc, hát một số bài hát về luật lệ giao thông

Tuần 2: vận động minh họa một số bài hát về phương tiện giao thông đường bộ

Tuần 3: Chơi với dụng cụ âm nhạc, hát múa, vận động,...một số bài hát về phương tiện giao thông đường thủy

a. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết hát, vận động theo nội dung các bài hát trong chủ đề.

- Trẻ biết tên bài hát, thuộc và hiểu nội dung bài hát

+ **MT91:** Có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc: Hát đúng giai

điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt,

điệu bộ... Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa):

- Trẻ có kỹ năng sử dụng dụng cụ âm nhạc, hát đúng giai điệu bài hát

+ **MT89:** Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện:

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động.

- Trẻ tự tin, mạnh dạn khi biểu diễn

b. Chuẩn bị: Xắc xô, soong loan, đàn, phách tre, nơ tay,...

c. Cách chơi

- Cô cho trẻ nhận vai chơi

- Cô cho trẻ thỏa thuận phân vai chơi: chọn bài hát, dụng cụ âm nhạc, hình thức,..để biểu diễn.

+ Các bác đang múa, hát bài hát gì? Bác đang dùng nhạc cụ gì để biểu diễn?...

- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, vui vẻ, giúp đỡ bạn.

- Trong khi trẻ chơi, cô bao quát khuyến khích động viên trẻ.

6. Góc thiên nhiên:

Tuần 1: Đong đếm nước

Tuần 2: Vật nổi, vật chìm

Tuần 3: Chăm sóc cây

a. Mục đích, yêu cầu

+ **MT23:** Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/đường/ muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh:

- Trẻ biết dự đoán vật nào nổi, vật nào chìm,..

- Trẻ biết đong đếm nước, đặc điểm của nước,..

- Trẻ biết chăm sóc cây, bảo vệ cây,..

- Trẻ biết so sánh thể tích của các vật dụng khác nhau

- Trẻ có kỹ năng quan sát, ghi nhớ và so sánh khi được quan sát.

	<p>- Trẻ chú ý, tích cực tham gia hoạt động.</p> <p>b. Chuẩn bị: Bình tưới nước, khăn lau lá, bộ dụng cụ chăm sóc cây, dụng cụ đong nước, dụng cụ chơi với cát nước,...</p> <p>c. Cách chơi</p> <p>- Cô cho trẻ nhận vai chơi</p> <p>- Cô cho trẻ thỏa thuận phân vai chơi để phân công công việc: bác nào đong nước, bác nào lau lá cây, bác nào tưới nước cho cây,...</p> <p>+ Con dùng dụng cụ gì để đong nước? Bác đang làm làm gì đây? Đây là cây gì? Để cây luôn xanh tốt thì chúng mình phải làm gì?</p> <p>- Giáo dục trẻ chăm sóc, bảo vệ cây,..</p> <p>- Trong quá trình chơi cô động viên khuyến khích, cô chú ý bao quát gọi ý những góc chơi trẻ còn lúng túng, hướng trẻ giao lưu giữa các góc chơi với nhau.</p> <p>Kết thúc buổi chơi:</p> <p>- Cuối buổi chơi cô cho trẻ thăm quan giữa các góc chơi, cô cho trẻ ở góc chơi đó tự giới thiệu về sản phẩm của nhóm mình dựa theo các câu hỏi gợi mở của cô.</p> <p>- Kết thúc về góc xây dựng.</p> <p>- Giáo dục trẻ yêu quý trường lớp cô giáo giúp đỡ bạn bè.</p>
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<p>+ Rèn kĩ năng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước, sau khi ăn và sau khi đi vệ sinh</p> <p>- Rau, quả chín có nhiều vitamin.- Rau, quả chín có nhiều vitamin.</p> <p>- Trẻ nhận biết một số thực phẩm cùng nhóm như:</p> <p>Thịt, cá trứng ... có nhiều chất đạm</p> <p>Rau, quả chín có nhiều vi ta min.</p> <p>- Biết được tên một số món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản như:</p> <p>Rau có thể luộc, nấu canh...</p> <p>Thịt có thể luộc, rán kho...</p> <p>Gạo nấu cơm, cháo.</p>

	- Nhắc trẻ sử dụng các từ như: “mời cô; mời bạn” trước khi vào bữa ăn, không làm đổ vãi thức ăn...			
Hoạt động chiều	Thứ 2	- Chơi theo ý thích với đồ chơi trong lớp	- Nghe và đọc một số bài ca dao, đồng dao, tục ngữ có nội dung trong chủ đề	- Chơi theo ý thích với đồ chơi trong lớp
	Thứ 3	- Nghe và giải một số câu đố có nội dung trong chủ đề	- Chơi theo ý thích với đồ chơi trong lớp	- VSCS: Rèn rửa mặt, rửa tay
	Thứ 4	- Hướng dẫn trò chơi mới : Ai đoán giỏi	- Chơi trò chơi: Ai đoán giỏi	- Hướng dẫn trò chơi mới: Lái xe tắc-xi
	Thứ 5	- VSCS: Rèn rửa mặt, rửa tay	- Nghe và giải một số câu đố có nội dung trong chủ đề	- TCKNXH Bé làm gì khi gặp nguy hiểm
	Thứ 6	Liên hoan văn nghệ, nêu gương bé ngoan cuối tuần		

Phó hiệu trưởng

Người xây dựng

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Oanh

Bùi Thị Mến

